

Số: 2514/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 24 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án Thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo
và Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Trên cơ sở Đề án số 2931/ĐA-SKHCN ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai về việc thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Văn bản số 5203/SNV-TCBC ngày 11 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số (Đề án số 2931/ĐA-SKHCN ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai, kèm theo).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số thực hiện các nội dung của Đề án số 2931/ĐA-SKHCN ngày 16 tháng 7 năm 2026 theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công tác xử lý tài chính, tài sản và các vấn đề khác có liên quan (nếu có) đảm bảo theo quy định.

3. Giao Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Bộ Khoa học và Công nghệ;
 - Thường trực Thành ủy;
 - Chủ tịch, các PCT. UBND thành phố;
 - Ban Tổ chức Thành ủy;
 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII;
 - Công an thành phố;
 - Các sở, ban ngành thành phố;
 - Chánh, các PCVP. UBND thành phố;
 - Lưu: VT, KGVX. 
- (Thắng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Sơn



Số:2931/ĐA-SKHCN

Thành phố Đồng Nai, ngày 16 tháng 7 năm 2026

ĐỀ ÁN

Thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết

1.1 Kinh nghiệm quốc tế

- Trên thế giới cụm từ Trung tâm Đổi mới sáng tạo (Innovation Center, Innovation Hub) có thể dùng để chỉ vị trí, vai trò trung tâm của một khu vực địa lý (một quốc gia, vùng, thành phố, khu vực trong thành phố v.v.) về hoạt động đổi mới sáng tạo, nơi hội tụ của đa dạng các hoạt động sôi nổi liên quan đến đổi mới sáng tạo, sản sinh ra nhiều doanh nghiệp cạnh tranh thành công toàn cầu dựa vào đổi mới sáng tạo. Có thể điểm tên một số ví dụ như Silicon Valley của Hoa Kỳ, Trung Quan Thôn của Trung Quốc. Nhiều vùng đô thị trên thế giới cũng đặt mục tiêu trở thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo theo nghĩa này.

- Trên thế giới, các quốc gia phát triển đều hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo dựa trên sự liên kết chặt chẽ giữa Nhà nước - doanh nghiệp - viện trường, nhưng mô hình tổ chức và cơ chế vận hành có sự khác biệt tùy theo trình độ kinh tế - công nghiệp. Các nước như Đức, Singapore và Trung Quốc áp dụng mô hình Nhà nước định hướng mạnh, chú trọng hoạch định chiến lược dài hạn, quy hoạch không gian đổi mới sáng tạo và đầu tư bài bản vào hạ tầng nghiên cứu phát triển, không gian thử nghiệm công nghệ, phòng thí nghiệm và các cụm triển khai công nghệ. Trong khi đó, Mỹ và một phần của châu Âu theo hướng thị trường dẫn dắt, với vai trò nổi bật của doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm và khu vực đại học, Nhà nước chủ yếu tập trung vào khung pháp lý, ưu đãi thuế, thủ tục linh hoạt và hạ tầng số - logistics.

- Điểm chung nổi bật của các hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên thế giới là: cơ chế tài chính đa dạng, kết hợp linh hoạt giữa nguồn vốn nhà nước và nguồn lực xã hội hóa; phát triển các khu vực đổi mới sáng tạo tập trung như khu đô thị đổi mới sáng tạo, thung lũng công nghệ, khu công nghệ cao - nơi tập trung đầy đủ các hoạt động nghiên cứu, ươm tạo, tăng tốc và thương mại hóa sản phẩm. Bên cạnh đó, các quốc gia đều coi trọng chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao, mở rộng hợp tác quốc tế và hình thành các cụm ngành công nghệ dựa trên lợi thế của từng vùng. Nhờ vậy, các Trung tâm Đổi mới sáng tạo trở thành hạt nhân của hệ sinh thái, vừa thực hiện nhiệm vụ phục vụ lợi ích chung, vừa hỗ trợ mạnh mẽ doanh nghiệp và startup thông qua các dịch vụ chuyên sâu, cơ chế vận hành linh hoạt và khả năng thử nghiệm - ứng dụng nhanh các công nghệ mới.

1.2. Trong nước

- Ở cấp quốc gia, Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC) được tổ chức theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn về tài chính, vận hành linh hoạt theo cơ chế của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. NIC trở thành đầu mối thúc đẩy đổi mới sáng tạo ở Việt Nam, phát triển các không gian nghiên cứu - thử nghiệm - ươm tạo, đồng thời kết nối doanh nghiệp, chuyên gia và quỹ đầu tư. Mô hình này thể hiện hướng tiếp cận Nhà nước kiến tạo, trao quyền tự chủ để Trung tâm chủ động huy động nguồn lực xã hội, hợp tác quốc tế và triển khai các nhiệm vụ chiến lược về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Nhiều địa phương lớn như Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và Cần Thơ đang đồng thời triển khai các mô hình Trung tâm Đổi mới sáng tạo gắn với định hướng phát triển đô thị - kinh tế số. Hà Nội lựa chọn mô hình công ty cổ phần có vốn Nhà nước chi phối để huy động mạnh mẽ nguồn lực tư nhân, đồng thời ban hành loạt nghị quyết về sản giao dịch công nghệ, quỹ đầu tư mạo hiểm và cơ chế thử nghiệm có kiểm soát nhằm tạo nền tảng pháp lý cho Trung tâm ĐMST Hà Nội. Thành phố Hồ Chí Minh triển khai Trung tâm khởi nghiệp sáng tạo (SIHUB) như hạt nhân hệ sinh thái, cung cấp dịch vụ một cửa từ pháp lý đến hỗ trợ gọi vốn, đồng thời xây dựng đề án hình thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo tầm cỡ quốc tế với định hướng chuỗi không gian đổi mới sáng tạo liên kết toàn Thành phố.

- Các địa phương khác như Đà Nẵng và Cần Thơ chú trọng mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, giao Trung tâm thực hiện cả nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước và hỗ trợ hệ sinh thái ở các lĩnh vực đào tạo, ươm tạo, kết nối công nghệ, thử nghiệm chính sách, phát triển mạng lưới chuyên gia và hợp tác quốc tế. Cách tiếp cận này giúp Trung tâm trở thành cầu phân quan trọng trong hạ tầng khoa học - công nghệ của địa phương, đồng thời tạo cầu nối giữa cơ quan quản lý và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy đổi mới công nghệ và phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn.

- Năm 2025, nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước đã thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo từ việc tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ như: Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên (*Quyết định số 2270/QĐ-UBND ngày 25/12/2025*), Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long (*Quyết định số 159/2025/QĐ-UBND ngày 17/10/2025*), Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Ứng dụng khoa học - công nghệ Hải Phòng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng (*Quyết định số 136/2025/QĐ-UBND ngày 13/08/2025*), UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Đề án thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh Tây Ninh (*Đề án số 2638/ĐA-UBND ngày 15/12/2025*), Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng (*Quyết định số 2558/QĐ-UBND ngày 16/12/2025*).

- Bên cạnh mô hình nhà nước, nhiều mô hình Trung tâm đổi mới sáng tạo do tư nhân đầu tư và vận hành đã chứng minh hiệu quả cao, như Trung tâm Đổi mới sáng tạo của Đại học Quốc tế Miền Đông (EIU), Trung tâm ươm tạo khởi nghiệp Sông Hàn (SHi) hay CT Innovation Hub tại TP. HCM. Các mô hình này linh hoạt, định hướng thị trường, tập trung vào giải pháp công nghệ và nhu cầu thực tiễn của

doanh nghiệp, đồng thời sở hữu mạng lưới chuyên gia - nhà đầu tư rộng khắp. Nhờ cơ chế quản trị tư nhân năng động, các trung tâm này nhanh chóng hình thành hệ sinh thái kết nối nghiên cứu - ứng dụng - đầu tư, thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm khoa học và phát triển các lĩnh vực công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, robot, công nghệ sinh học và năng lượng xanh.

1.3. Hiện trạng các hoạt động đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại thành phố Đồng Nai

- Hoạt động khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Đồng Nai được triển khai từ năm 2018, trong quá trình triển khai hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của thành phố. Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu ban hành nhiều chính sách hỗ trợ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo (*Nghị quyết 29/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020; Nghị quyết 17/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023; Nghị quyết 31/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023, ...*).

- Thành phố Đồng Nai đã bước đầu hình thành các thành tố của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, thiết lập một số kết nối với viện, trường và chuyên gia trong và ngoài thành phố. Những hoạt động này tạo nền tảng ban đầu cho đào tạo, hỗ trợ khởi nghiệp và nghiên cứu ứng dụng, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về đổi mới sáng tạo. Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) năm 2025 tỉnh Đồng Nai xếp hạng 12/34 toàn quốc với 44.92 điểm (năm 2024: 39,80 điểm).

- Tuy nhiên, quy mô và mức độ chuyên sâu của các hoạt động hiện nay còn hạn chế. Không gian khởi nghiệp sáng tạo chưa được đầu tư, hoạt động chủ yếu theo hướng phong trào, thiếu các chương trình hỗ trợ ý tưởng, tăng tốc và thương mại hóa trong hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

- Đối với thành phố Đồng Nai, là địa phương có quy mô kinh tế lớn, cơ cấu công nghiệp - dịch vụ chiếm tỷ trọng cao, mật độ doanh nghiệp đông và tốc độ đô thị hóa nhanh, chuyển đổi số không chỉ là yêu cầu quản lý mà còn là động lực then chốt để nâng cao chất lượng tăng trưởng. Việc triển khai chính quyền số, kinh tế số và xã hội số đòi hỏi phải có đầu mối chuyên trách đủ năng lực để tham mưu, tổ chức triển khai, vận hành hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số và các mô hình ứng dụng công nghệ mới trên phạm vi toàn thành phố.

- Thực tiễn triển khai chuyển đổi số tại thành phố thời gian qua cho thấy, mặc dù đã đạt được một số kết quả bước đầu trong xây dựng chính quyền điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, song vẫn còn tồn tại những hạn chế như: thiếu cơ chế điều phối tập trung; hạ tầng và nền tảng số chưa được khai thác đồng bộ; năng lực tổ chức triển khai chuyển đổi số tại một số sở, ngành, địa phương còn không đồng đều; thiếu các mô hình thí điểm, thử nghiệm giải pháp số mới gắn với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và người dân.

- Bên cạnh đó, mối liên kết giữa chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo hiện nay chưa được khai thác đầy đủ. Các hoạt động chuyển đổi số chủ yếu tập trung vào khu vực công, trong khi khu vực doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp truyền thống, còn gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận giải pháp công nghệ, tư vấn lộ trình chuyển đổi số, nguồn nhân lực và tài chính. Việc thiếu

một thiết chế trung gian đủ mạnh để kết nối nhà nước – doanh nghiệp – tổ chức khoa học và công nghệ – doanh nghiệp công nghệ số đã làm giảm hiệu quả lan tỏa của chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Hiện nay, Trung tâm Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai được giao là đơn vị đầu mối để kết nối hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và triển khai, hỗ trợ xây dựng chính quyền điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước. Trung tâm Khoa học và Công nghệ chưa có đủ hạ tầng, nhân lực và cơ chế để triển khai các dịch vụ chuyên sâu như tư vấn sở hữu trí tuệ, hỗ trợ thử nghiệm công nghệ, kết nối nhà đầu tư và thúc đẩy thương mại hóa. Hoạt động liên kết giữa doanh nghiệp - viện trường - quỹ đầu tư chưa được vận hành và kết nối hiệu quả, chưa có cơ chế điều phối thống nhất, trong khi các hoạt động nghiên cứu và đổi mới công nghệ trên địa bàn vẫn phân tán, thiếu đầu mối dẫn dắt chung.

Thành phố chưa có một thiết chế chuyên trách đủ năng lực tập trung nguồn lực, kết nối đối tác, triển khai chính sách đặc thù và tạo môi trường sáng tạo chuyên nghiệp. Việc thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số là cần thiết nhằm khắc phục các hạn chế trên, đồng thời cung cấp hạ tầng chuyên biệt, dịch vụ hỗ trợ toàn diện và cơ chế vận hành hiện đại để thúc đẩy nghiên cứu - chuyển giao - thương mại hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế đổi mới sáng tạo của thành phố.

1.4. Thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số là yêu cầu khách quan và cấp thiết

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần I, nhiệm kỳ 2025-2030 đã xác định với mục tiêu cụ thể đến năm 2030: ***“Hình thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo của tỉnh, các không gian sáng tạo tại xã phường”***.

- Điều 6, khoản 1 của Thông tư 10/2025/TT-BKHCN: ***“...chức năng thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý nhà nước của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”***

- Điều 8, khoản 1 của Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN: ***“...các hoạt động nghiên cứu, hoạt động sự nghiệp và cung cấp dịch vụ liên quan đến hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật”***.

- Theo tiết (4), điểm b, Khoản 2 Mục III của Kế hoạch 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ: ***“Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là Sở) Đề nghị tiếp tục nghiên cứu, rà soát, sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, mỗi sở (trừ Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế) chỉ duy trì 01 đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập còn lại tự đảm bảo chi thường xuyên trở lên”***.

- Theo Văn bản số 7106/BKHCN-TCCB ngày 27/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc định hướng sắp xếp tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Trong đó, định hướng cụ thể đến năm 2030, ***mỗi địa phương có ít nhất 01 Trung tâm Đổi***

mới sáng tạo.

- Theo Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 11/02/2026 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về đột phá “Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả” thì mục tiêu đến năm 2030 thành phố Đồng Nai xếp hạng mức độ chuyển đổi số (DTI) và đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) vào nhóm 4 tỉnh, thành phố.

- Theo Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026 thì mục tiêu năm 2026 thành phố Đồng Nai thuộc nhóm 05 tỉnh/thành phố dẫn đầu chỉ số DTI, PII.

- Trong bối cảnh hiện nay, việc thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số nhằm kết nối bốn chủ thể “Nhà nước - Viện, trường - Doanh nghiệp - Nhà đầu tư” hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố, xây dựng chính quyền điện tử là yêu cầu khách quan và cấp thiết, phù hợp với Kế hoạch số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh, cũng như định hướng của Trung ương trong việc hình thành mạng lưới trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia và vùng, nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh, hội nhập và phát triển bền vững của địa phương.

Từ những lý do khái quát như đã nêu, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chấp thuận thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số trên cơ sở tách chức năng, nhiệm vụ và nhân sự của Trung tâm Khoa học và Công nghệ: để kết nối, hỗ trợ và thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; phục vụ công tác quản lý nhà nước (hỗ trợ doanh nghiệp, vườn ươm, tổ chức triển khai thử nghiệm có kiểm soát (sandbox),... thực hiện các hoạt động sự nghiệp công về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số,... và cung cấp dịch vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho tổ chức, cá nhân.

2. Cơ sở pháp lý

2.1. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 xác định: “Xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tăng cường tiềm lực của hệ thống trung tâm Đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp sáng tạo quốc gia, vùng, địa phương để hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo”.

- Kết luận số 69-KL/TW ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã

hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã đề ra nhiệm vụ: **“Phát triển các trung tâm và mạng lưới đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo”**.

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân có nêu: “Nhà nước ưu tiên nguồn lực hỗ trợ đầu tư phát triển các trung tâm Đổi mới sáng tạo phục vụ các hoạt động ươm tạo, nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển và chuyển giao các công nghệ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.” và “Doanh nghiệp, tổ chức tư nhân được sử dụng phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm, phòng hỗ trợ thiết kế và thiết bị nghiên cứu dùng chung, trung tâm thử nghiệm, đo lường, kiểm định, giám định của Nhà nước để phát triển sản phẩm với mức phí hợp lý.”

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số quốc gia xác định quan điểm chỉ đạo: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới”, đồng thời đưa ra giải pháp “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định về khoa học, công nghệ, đầu tư công, mua sắm công,... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực”.

2.2. Cơ sở pháp lý

- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025 đã thể chế hóa trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và quy định về các cấp độ, tiêu chí xác định các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Ngày 14/10/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 268/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, trong đó có nội dung quy định chi tiết và hướng dẫn về trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ: Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

- Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (gọi tắt là cấp xã) về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025–2030 về đột phá “Phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả”.

- Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026.

- Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2026 của UBND Thành phố Đồng Nai về việc thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia để có tính giai đoạn.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI HOẠT ĐỘNG VÀ DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG ĐƠN VỊ DỰ KIẾN CUNG CẤP

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số trở thành đầu mối tập hợp, liên kết và phát huy các nguồn lực trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Thành phố; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Nhà nước về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp đến cộng đồng. Trung tâm là đầu mối triển khai hợp tác trong và ngoài nước với các tổ chức, doanh nghiệp, tập

đoàn công nghệ nhằm thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; đồng thời thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong khu vực công. Bên cạnh đó, Trung tâm tổ chức thực hiện các chương trình, hoạt động hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; cung cấp các dịch vụ phục vụ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; thực hiện nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ và các nhiệm vụ liên quan đến khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Kết nối, điều phối các chủ thể trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; thu hút, huy động nguồn lực trong nước và quốc tế phục vụ hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trên địa bàn thành phố. Đầu mối thực hiện các hoạt động hợp tác với các hệ sinh thái của các tỉnh/thành phố lân cận và triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; đồng thời tuyên truyền, phổ biến và lan tỏa các cơ chế, chính sách hỗ trợ đổi mới sáng tạo của thành phố đến cộng đồng.

Thu hút nguồn vốn đầu tư mạo hiểm từ các quỹ đầu tư trong và ngoài nước cho hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; tổ chức xây dựng và vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và thống kê khoa học và công nghệ theo hướng thông minh, hiện đại, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phục vụ công tác thu thập, xử lý, phân tích và cung cấp thông tin về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và thị trường công nghệ; đồng thời phát triển năng lực phân tích dữ liệu, nghiên cứu chuyên sâu nhằm tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Phát triển Sàn giao dịch công nghệ như một điểm kết nối cung cầu công nghệ, cung cấp dịch vụ hỗ trợ tổng thể và tích hợp, bao gồm đánh giá, định giá công nghệ, tư vấn, môi giới và hỗ trợ chuyển giao công nghệ; thúc đẩy thương mại hóa tài sản trí tuệ, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới, tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Lựa chọn, chuyển giao và nhân rộng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống; hỗ trợ các dự án nghiên cứu ứng dụng có giá trị cao; tổ chức liên kết, hình thành và phát triển nhóm nghiên cứu mạnh; thúc đẩy hợp tác chặt chẽ giữa viện, trường, doanh nghiệp và đối tác quốc tế để giải quyết các thách thức lớn của thành phố; tăng cường thương mại hóa kết quả nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế đưa kết quả nghiên cứu vào ứng dụng thực tiễn, tạo ra sản phẩm, dịch vụ có giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh; ưu tiên nguồn lực nghiên cứu, phát triển và làm chủ công nghệ cốt lõi và các công nghệ chiến lược, đột phá phục vụ phát triển bền vững.

2. Phạm vi hoạt động và danh mục dịch vụ sự nghiệp công đơn vị dự kiến cung cấp

2.1. Phạm vi hoạt động

2.1.1. Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học – công nghệ

- Triển khai nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống.

- Hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ; hỗ trợ chuyển giao công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

- Kết nối chuyên gia, viện – trường – doanh nghiệp nhằm thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ, tài sản trí tuệ, sản phẩm đổi mới sáng tạo.

2.1.2. Đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, hoạt động nghiên cứu, phát triển ứng dụng, đặc biệt ứng dụng các công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong khu vực công.

- Kết nối, hợp tác với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ, các trường đại học/viện nghiên cứu, các tổ chức ương tạo, tăng tốc, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, quỹ đầu tư và cộng đồng doanh nghiệp, mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học công nghệ và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

2.1.3. Chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin

- Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và chính quyền thông minh.

2.1.4. Thông tin, thống kê về khoa học, công nghệ

- Cung cấp số liệu, truyền thông, thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước của địa phương.

- Tổ chức và tham gia Chợ công nghệ và thiết bị (Techmart), kết nối cung - cầu công nghệ (Techdemo), Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Techfest).

2.2. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công đơn vị dự kiến cung cấp

- Cung cấp các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu theo lĩnh vực sự nghiệp thông tin và truyền thông và lĩnh vực sự nghiệp khoa học và công nghệ quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

- Cung cấp các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu theo Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

III. LOẠI HÌNH VÀ TÊN GỌI CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Loại hình của đơn vị

Đối chiếu với điều kiện thực tế, định hướng phát triển của thành phố trong thời gian tới, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất chọn mô hình Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số là đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Tên gọi của đơn vị sự nghiệp công lập

- Tên đầy đủ: Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số.
- Tên viết tắt: IDT (Innovation & Digital Transformation Center).

IV. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Vị trí, chức năng

a) Vị trí: Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai.

b) Chức năng, nhiệm vụ:

Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tiếp nhận một phần chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Khoa học và Công nghệ, cụ thể: các hoạt động nghiên cứu, hoạt động sự nghiệp, hỗ trợ, kết nối và cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số, thông tin và thống kê khoa học, công nghệ phục vụ công tác quản lý nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Trung tâm có chức năng tập hợp và kết nối các nguồn lực trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; tổ chức triển khai các hoạt động thúc đẩy và hỗ trợ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; tuyên truyền các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho cộng đồng; đào tạo, tập huấn trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thực hiện thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) theo đặt hàng của UBND thành phố và tổ chức, cá nhân sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật.

Trung tâm được thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước, ngân hàng để hoạt động và giao dịch theo quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

2.1. Lĩnh vực hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ 05 năm, hàng năm của Trung tâm và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được ban hành, phê duyệt; tham gia xây dựng và chủ trì hoặc phối hợp tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch về đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Tổ chức triển khai thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với hoạt động đổi mới sáng tạo với các sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh công nghệ mới;

c) Tổ chức hoạt động để thực hiện thúc đẩy, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của địa phương; huy động các nguồn lực đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ, khuyến khích phát triển, nâng cao năng lực các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, cơ sở kỹ thuật, khu làm

việc chung, cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tư vấn viên khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo và các chủ thể khác của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

d) Thực hiện hoạt động nghiên cứu, hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước về đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương; triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, dự án, đề án về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật;

đ) Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ tư vấn, hỗ trợ, ương tạo, đào tạo; hoạt động sản xuất, kinh doanh (thông qua các hợp đồng kinh tế và các loại hợp đồng khác) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật; tư vấn việc hình thành, kết nối tổ chức, cá nhân, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương;

e) Điều tra, khảo sát nhu cầu hỗ trợ nâng cao năng lực của tổ chức, cá nhân về đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn;

g) Thúc đẩy hoạt động liên kết giữa tổ chức, doanh nghiệp về hoạt động đổi mới sáng tạo và hỗ trợ đổi mới sáng tạo; xây dựng, phát triển mạng lưới đối tác đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước;

h) Tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện; thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư; triển khai các chương trình hợp tác thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp;

i) Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; phối hợp thực hiện hoạt động đào tạo cho các tổ chức, cá nhân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật;

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thu thập, tổng hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu, đề xuất, thực hiện các giải pháp phục vụ xây dựng, nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo của địa phương; thực hiện hoạt động tư vấn, cung cấp dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ, hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo;

l) Thực hiện, phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, nghiên cứu ứng dụng, đổi mới sáng tạo theo hình thức đặt hàng, giao nhiệm vụ.

m) Tiếp nhận và sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp: ngân sách, quỹ Khoa học và Công nghệ, quỹ đổi mới sáng tạo, tài trợ, hợp tác công – tư

2.2. Lĩnh vực hoạt động nghiên cứu, hoạt động sự nghiệp, dịch vụ trong ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ

a) Tham gia xây dựng các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch về ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ tại địa phương; xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ dài hạn, hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt; tổ chức theo dõi, đánh giá, tổng kết, báo cáo định kỳ về hoạt động ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ tại địa phương;

b) Tổ chức hoạt động hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

c) Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường;

d) Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hóa và nhân rộng các kết quả của đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm;

đ) Tổ chức cung cấp các dịch vụ về: chuyển giao công nghệ, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ, hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ, hỗ trợ đổi mới công nghệ, hỗ trợ chuyển giao công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

e) Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương đối với các sản phẩm mới;

g) Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước;

h) Thực hiện một số nhiệm vụ thường xuyên, các hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở; thực hiện dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện các hoạt động tư vấn, môi giới, xúc tiến chuyển giao công nghệ và cung cấp các dịch vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

i) Tổ chức các hoạt động chuyển giao công nghệ, kết nối dịch vụ, hỗ trợ kỹ thuật trong triển khai ứng dụng công nghệ, kết nối với thị trường và quảng bá các sản phẩm được tạo ra từ ứng dụng công nghệ;

Tham gia và tổ chức thực hiện các hoạt động tìm kiếm, trình diễn, kết nối cung - cầu công nghệ và nhân rộng mô hình ứng dụng thành công; tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm giới thiệu quảng bá công nghệ và kinh doanh các sản phẩm công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

k) Xây dựng và cung cấp dữ liệu về công nghệ, chuyên gia công nghệ phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; tổ chức đào tạo, tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật đến người dân; tổ chức các cuộc tham quan các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ trong và ngoài thành phố;

l) Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiên bộ và phổ biến, nhân rộng phù hợp với địa phương;

m) Xác định nhu cầu cần hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nhu cầu ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ tại địa phương; thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, đổi mới công nghệ;

n) Thực hiện hoạt động hợp tác, liên kết trong và ngoài nước thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, phân quyền của Ủy ban nhân dân cấp thành phố và của Sở;

p) Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong việc bảo hộ, quản trị, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn định giá quyền sở hữu trí tuệ và tiếp cận các cơ chế tài chính dựa trên quyền sở hữu trí tuệ.

2.3. Lĩnh vực chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ 05 năm, hàng năm của Trung tâm và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được ban hành, phê duyệt; tham gia xây dựng và chủ trì hoặc phối hợp tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh tại địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Thực hiện hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh tại địa phương; triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, dự án, đề án về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh theo quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ về triển khai thực thi kiến trúc chính quyền số, chiến lược quản trị dữ liệu, chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh của địa phương;

c) Khai thác và ứng dụng các công nghệ số, công nghệ thông tin và dữ liệu; thúc đẩy và huy động các nguồn lực để cung cấp dịch vụ số phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng thuận tiện, dễ dàng, an toàn; phát triển chính quyền số, tạo động lực phát triển kinh tế số, kinh tế dữ liệu, xã hội số;

d) Triển khai, đảm bảo vận hành các hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung của thành phố; hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố triển khai, sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung; ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số;

đ) Triển khai, tích hợp, chia sẻ, khai thác các dữ liệu dùng chung của thành phố theo quy định; hướng dẫn thực hiện các hoạt động tạo lập, quản trị dữ liệu số, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu số trong các cơ quan của thành phố;

e) Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, ứng phó sự cố cho các nền tảng số, nền tảng ứng dụng dùng chung, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung;

g) Hỗ trợ kỹ thuật phục vụ hoạt động các cơ quan, đơn vị của thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn hạ tầng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh;

h) Tư vấn, cung ứng dịch vụ hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh; hỗ trợ nhân sự thực hiện công tác chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc thành phố quản lý;

i) Tổ chức triển khai các chương trình đào tạo, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, chuyển giao các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhân sự làm công tác tham mưu, thực thi chuyên môn về chuyển đổi số, nhân sự sử dụng các ứng dụng chuyển

đổi số trong các cơ quan, các tổ chức, đơn vị trên địa bàn thành phố khi được yêu cầu;

k) Triển khai công tác thông tin, truyền thông phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh;

l) Thực hiện các hoạt động hợp tác, liên kết trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

m) Tổ chức tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán, quản lý dự án đầu tư, thuê dịch vụ, tư vấn đấu thầu, tư vấn thiết kế, giám sát thực hiện các chương trình, xây dựng công trình, dự án đầu tư và hạng mục công việc về công nghệ thông tin; tư vấn, thiết kế, cung cấp, phát triển, triển khai và chuyển giao các sản phẩm phần mềm, phần cứng, nội dung số, các ứng dụng công nghệ;

n) Quản lý về công tác tổ chức, nhân lực, hồ sơ, tài liệu, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật, phân cấp, phân quyền của Ủy ban nhân dân cấp thành phố và của Sở;

o) Theo dõi, tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về nội dung, tình hình hoạt động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

p) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở giao.

2.4. Lĩnh vực thông tin, thống kê về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

a) Tham gia xây dựng và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, quy hoạch, kế hoạch hoạt động sự nghiệp, dịch vụ thông tin, thống kê trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng được giao sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành;

b) Nghiên cứu, tổng hợp, phân tích và cung cấp số liệu, thông tin khoa học và công nghệ phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý nhà nước của địa phương; biên soạn, xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm định kỳ, ấn phẩm chuyên đề thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định;

d) Khai thác, tra cứu và cung cấp các nguồn tin khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài để phục vụ cho công tác xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các nhiệm vụ khác cho các chương trình, đề án quan trọng của địa phương, phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

đ) Xây dựng, quản lý, vận hành và phát triển hạ tầng thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện cập nhật và khai thác thông tin tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Xây dựng, quản lý, kết nối và chia sẻ các cơ sở dữ liệu về

khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương, bảo đảm đồng bộ, thống nhất;

e) Thực hiện kết nối triển khai các dự án của Hệ tri thức Việt số hóa tại địa phương. Triển khai xây dựng các dự án dữ liệu của địa phương; phát triển, tích hợp hệ thống dữ liệu và thông tin quản lý của địa phương trong các lĩnh vực như: giáo dục, nông nghiệp, y tế, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, văn hóa và chia sẻ công khai trên Hệ tri thức Việt số hóa để cộng đồng khai thác, sử dụng;

g) Khai thác và phát triển mạng thông tin khoa học và công nghệ; ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện kỹ thuật tiên tiến trong hoạt động thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng, phát triển, vận hành và quản lý cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, diễn đàn về khởi nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo của thành phố;

h) Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại địa phương;

i) Tham gia, tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia và ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia tại địa phương; tổ chức triển khai các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương; tổng hợp, xử lý, phân tích và cập nhật vào cơ sở dữ liệu về các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của địa phương; phổ biến, công bố kết quả điều tra thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương;

k) Tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

l) Tổ chức và phát triển nguồn tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương; bổ sung sách, báo, tài liệu dưới các hình thức như mua, tặng, trao đổi; tổ chức và phát triển công tác thư viện, thư viện điện tử, thư viện số, mạng thông tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương; tham gia Liên hợp thư viện Việt Nam về các nguồn tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

m) Tổ chức, phối hợp tổ chức và tham gia Chợ công nghệ và thiết bị (Techmart), kết nối cung - cầu công nghệ (Techdemo), Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Techfest), các trung tâm, sàn giao dịch thông tin công nghệ; sàn giao dịch ý tưởng và sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo trực tiếp và trên mạng Internet, triển lãm, hội chợ khoa học và công nghệ trong và ngoài nước. Thu thập, cung cấp thông tin công nghệ, các sản phẩm và dịch vụ thông tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thông tin kết quả nghiên

cứu ứng dụng, các tiến bộ kỹ thuật tại địa phương; thông tin về các chuyên gia tư vấn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

n) Tổ chức, tham gia tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; sự kiện, hội nghị, hội thảo do Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp thành phố tổ chức hàng năm về lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

o) Tổ chức, phối hợp tổ chức tham quan, học tập, hợp tác chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình hoạt động thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

p) Tổ chức, thực hiện và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, giáo dục và đào tạo, sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của xã hội trong lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

3. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

3.1. Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và các Phó Giám đốc.

3.2. Các Phòng chuyên môn: có 05 Phòng

- (1) Phòng Hành chính Tổng hợp.
- (2) Phòng Thông tin Truyền thông.
- (3) Phòng Hỗ trợ khởi nghiệp.
- (4) Phòng Công nghệ thông tin.
- (5) Phòng Tư vấn Dịch vụ.

3.3. Cơ cấu nhân sự

Dự kiến số lượng người làm việc là 51 người, trong đó: 48 viên chức (10 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước, 38 viên chức hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị) và 03 hợp đồng lao động.

3.4. Bảng thống kê cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc dự kiến của Trung tâm

STT	Tổ chức	Nhân sự				Ghi chú
		Cấp trưởng	Cấp phó	Viên chức	Hợp đồng	
	Lãnh đạo Trung tâm	01	02			
1	Phòng Hành chính Tổng hợp	01	01	05	03	
2	Phòng Thông tin Truyền thông	01	01	07		
3	Phòng Hỗ trợ khởi nghiệp	01	01	08		
4	Phòng Công nghệ thông tin	01	01	08		
5	Phòng Tư vấn Dịch vụ	01	01	07		
	Tổng số	06	07	35	03	51

V. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH, CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG VÀ MỨC ĐỘ TỰ CHỦ TÀI CHÍNH

Về kinh phí hoạt động, vận hành thực hiện theo phương án tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời khai thác các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định.

Cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc lĩnh vực sự nghiệp thông tin và truyền thông; lĩnh vực sự nghiệp khoa học và công nghệ. Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khi được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ. Các nhiệm vụ chủ yếu gồm:

1. Dịch vụ hoạt động khoa học và công nghệ
 - Xuất bản bản tin Khởi nghiệp thành phố Đồng Nai;
 - Xuất bản bản tin hoạt động ứng dụng và đổi mới sáng tạo;
 - Xuất bản bản tin điện tử về công nghệ thiết bị mới;
 - Xuất bản bản tin Khoa học và Công nghệ.
2. Dịch vụ phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ (bao gồm thông tin khoa học và công nghệ)
 - Phát triển cổng thông tin điện tử Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai (nhuận bút)
 - Phát triển cổng thông tin điện tử Chuyển đổi số thành phố Đồng Nai (nhuận bút)
 - Phát triển cổng thông tin điện tử Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố (nhuận bút)
3. Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hạ tầng công nghệ thông tin cho các cơ quan Đảng, nhà nước, tổ chức chính trị- xã hội
 - Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hạ tầng công nghệ thông tin cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị- xã hội (Vận hành, bảo trì hệ thống mail Đồng Nai; vận hành hệ thống dịch vụ công trực tuyến; vận hành hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; vận hành Trung tâm IOC; Phần mềm quản trị và cấp phát tên miền dongnai.gov.vn; vận hành các hệ thống giám sát tại Trung tâm dữ liệu; mã định danh; chứng thư, chữ ký số).
4. Dịch vụ phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ
 - Xây dựng và vận hành Sàn giao dịch công nghệ thiết bị trực tuyến.
 - Cung cấp thông tin phục vụ xác định, tuyển chọn, thực hiện, đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác.
5. Thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao
 - Vận hành Hội nghị Truyền hình Trực tuyến.
 - Tổ chức hội nghị, tập huấn hỗ trợ doanh nghiệp, xã, phường bình dân học vụ số, chuyển đổi số, trí tuệ, nhân tạo (AI).
 - Điều tra thống kê khoa học và công nghệ 2027 (Điều tra, khảo sát nhận thức công chúng về khoa học và công nghệ).

- Thực hiện Cơ sở dữ liệu phim hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức giải thưởng sản phẩm truyền thông khoa học và công nghệ thành phố Đồng Nai.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm khoa học và công nghệ, chợ công nghệ và thiết bị.

- Tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Đồng Nai.

Mức độ tự chủ tài chính: đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm 3). Đơn vị tự bảo đảm từ 70% đến dưới 100% chi thường xuyên.

VI. BÁO CÁO GIẢI TRÌNH VIỆC ĐÁP ỨNG TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Báo cáo giải trình việc đáp ứng tiêu chí, điều kiện thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số, cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí, điều kiện	Báo cáo giải trình	Ghi chú
1	Điểm a, khoản 1, Điều 5 của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP “a) <i>Phù hợp với quy hoạch ngành quốc gia hoặc quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt</i> ”	Theo Văn bản số 7106/BKHCN-TCCB ngày 27/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc định hướng sắp xếp tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Trong đó định hướng cụ thể đến năm 2030, <i>mỗi địa phương có ít nhất 01 Trung tâm đổi mới sáng tạo.</i> Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đã xác định với mục tiêu cụ thể đến năm 2030: <i>“Hình thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo của tỉnh</i>, các không gian sáng tạo tại xã, phường”. Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026, trong đó giao nhiệm vụ xây dựng “<i>Đề án thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số</i> nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và	

		chuyển đổi số”, thời gian hoàn thành trong Quý IV năm 2026	
2	Khoản 1 Điều 3 Nghị định 283/2025/NĐ-CP: “b) Đáp ứng đủ tiêu chí thành lập đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành (trừ đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu đa ngành, đa lĩnh vực, bảo đảm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội tại địa bàn cấp tỉnh, cấp xã) ”	Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 4 của Nghị định 60/2021/NĐ-CP “a) Các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu theo quy định của pháp luật chuyên ngành và pháp luật về ngân sách nhà nước, gồm: Các dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, bệnh viện ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo; khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia; chăm sóc người có công và bảo trợ xã hội và các dịch vụ thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo các lĩnh vực quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này”. Trung tâm cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc lĩnh vực sự nghiệp thông tin và truyền thông; lĩnh vực sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Điểm c, khoản 1, Điều 5 của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP “c) Xác định rõ mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, phục vụ quản lý nhà nước; ”	Theo quy định của pháp luật chuyên ngành: Điều 6, khoản 1 của Thông tư 10/2025/TT-BKHCN: “...chức năng thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý nhà nước của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” Điều 8, khoản 1 của Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN: “...các hoạt động nghiên cứu, hoạt động sự nghiệp và cung cấp dịch vụ liên quan đến hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật”.	
4	Khoản 2 Điều 3 Nghị định 283/2025/NĐ-CP “d) Đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu là 15 viên chức (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản,	Trung tâm tiếp nhận 28 viên chức và 05 người lao động từ Trung tâm Khoa học và Công nghệ chuyển sang	

	<i>thiết yếu được thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành).</i>		
--	--	--	--

VII. DỰ KIẾN NHÂN SỰ, VỊ TRÍ VIỆC LÀM, TRỤ SỞ LÀM VIỆC

1. Dự kiến nhân sự

- Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc do Đảng ủy, Lãnh đạo Sở quyết định.

- Tiếp nhận toàn bộ chức năng, nhiệm vụ, nhân sự và tài sản đi kèm nhân sự của các phòng: Quản trị và Vận hành, Hạ tầng và An toàn thông tin, Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ và Phòng Đổi mới Sáng tạo của Trung tâm Khoa học và Công nghệ chuyển sang; Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ đang thực hiện đảm bảo theo quy định hiện hành. Số lượng viên chức và người lao động các phòng chuyển sang cụ thể như sau:

STT	Tên phòng	Số người có mặt		Cấp Trưởng	Cấp Phó	Ghi chú
		Viên chức	Người lao động			
1	Quản trị và Vận hành	10		0	0	
2	Hạ tầng và An toàn thông tin	7		0	0	
3	Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ	7	2	0	1	
4	Đổi mới Sáng tạo	4	3	0	0	
	Tổng cộng	28	5	0	1	

- Tuyển dụng thêm nhân sự theo vị trí việc làm đúng quy định.

- Việc sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo, viên chức và người lao động các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm do Lãnh đạo Trung tâm xem xét, quyết định theo thẩm quyền được phân cấp.

2. Số lượng người làm việc và danh mục vị trí việc làm: (chi tiết Phụ lục kèm theo)

3. Trụ sở làm việc: số 395 Đường 30/4, phường Trần Biên, thành phố Đồng Nai.

VIII. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM

1. Phương án tổ chức thực hiện

- Tham mưu Tờ trình Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân thành phố xin chủ trương thành lập Trung tâm.

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức Trung tâm.

- Trung tâm Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bên trong của Trung tâm Khoa học và Công nghệ sau khi có Quyết định thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số.

- Sở Khoa học và Công nghệ triển khai công bố quyết định bổ nhiệm lãnh đạo Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số.

- Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tiếp nhận nhân sự, tài sản đi kèm nhân sự của phòng: Quản trị và Vận hành, Hạ tầng và An toàn thông tin, Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ và phòng Đổi mới Sáng tạo của Trung tâm Khoa học và Công nghệ.

- Lãnh đạo Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số công bố quyết định Trưởng/Phó phòng của Trung tâm và bố trí nhân sự các phòng chuyên môn.

- Sau khi quyết định thành lập có hiệu lực và hoàn thành việc bàn giao: Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số chính thức đi vào hoạt động ổn định.

2. Lộ trình triển khai hoạt động của Trung tâm

2.1. Giai đoạn 1 (2026 - 2030)

2.1.1. Về nguồn lực, năng lực đảm bảo thực hiện

- Tiếp nhận nhân sự của Trung tâm Khoa học và Công nghệ chuyển sang và tuyển dụng thêm nhân sự theo vị trí việc làm đúng quy định. Có 30 nhân lực cơ hữu, 100% nhân lực có trình độ đại học trở lên có chuyên môn phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động trực tiếp thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

- Có văn bản cam kết hợp tác với các chuyên gia, cố vấn về công nghệ, pháp lý, sở hữu trí tuệ, tài chính - đầu tư.

- Có mạng lưới kết nối các viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức khoa học công nghệ, các quỹ đầu tư, doanh nghiệp trong lĩnh vực hoạt động.

2.1.2. Các hoạt động chính

- Hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố Đồng Nai, phân đấu chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) vào nhóm 4 tỉnh, thành phố.

- Thu hút nguồn vốn đầu tư mạo hiểm của các quỹ đầu tư trong và ngoài nước cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới.

- Khảo sát, thu thập và phân tích nhu cầu ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, nâng cao năng suất và phát triển sản phẩm mới của tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân.

- Tư vấn, đề xuất các giải pháp đổi mới sáng tạo phù hợp với từng đối tượng, bao gồm: Công nghệ, mô hình tổ chức - sản xuất - kinh doanh, quyền sở hữu trí tuệ và phương thức huy động nguồn lực.

- Tổ chức các hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, kết nối chuyên gia, tổ chức khoa học và công nghệ, viện, trường, doanh nghiệp và các bên liên quan trong và ngoài nước phục vụ đổi mới sáng tạo;

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và chuyển đổi số;

- Phát triển và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo, bao gồm: Trình diễn công nghệ, thử nghiệm - đánh giá công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn - tư vấn kỹ thuật, cung cấp hạ tầng và thiết bị phục vụ nghiên cứu - phát triển - đổi mới sản phẩm.

- Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoàn thiện sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, xây dựng chiến lược phát triển và tiếp cận thị trường.

- Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong việc bảo hộ, quản trị, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn định giá quyền sở hữu trí tuệ và tiếp cận các cơ chế tài chính dựa trên quyền sở hữu trí tuệ;

- Xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ hoạt động đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ.

- Quản lý, vận hành và đảm bảo an toàn thông tin cho Trung tâm tích hợp dữ liệu thành phố; Trung tâm giám sát, điều hành thông minh thành phố (IOC) bảo đảm Hệ thống hoạt động ổn định, thông suốt 24/7.

- Hỗ trợ kỹ thuật phục vụ hoạt động các cơ quan, đơn vị của thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn hạ tầng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh.

- Thực hiện các hoạt động hợp tác, liên kết trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.2. Giai đoạn 2: từ năm 2031 đến các năm tiếp theo

- Phân đầu thành đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai

- Là cơ quan đầu mối chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai Đề án.

- Là cơ quan quản lý nhà nước và giám sát toàn diện hoạt động của Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số. Chịu trách nhiệm xây dựng hướng dẫn thực thi, đề xuất cơ chế, lựa chọn doanh nghiệp đủ điều kiện hưởng ưu đãi; tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả vận hành của Trung tâm; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố giải pháp điều chỉnh, hoàn thiện cơ chế, chính sách để Trung tâm hoạt động hiệu quả, bền vững.

2. Các Sở, ban, ngành của thành phố

Các sở, ban, ngành của thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của mình phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc triển khai

Đề án và hỗ trợ hoạt động của Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số. Việc phối hợp bao gồm bảo đảm điều kiện về quy hoạch, đất đai, hạ tầng kỹ thuật, cơ chế tài chính, tổ chức nhân sự, hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư, môi trường, truyền thông và các nhiệm vụ liên quan khác phục vụ phát triển hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của thành phố; đồng thời tạo môi trường thuận lợi để Trung tâm vận hành ổn định, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Các viện, trường, hiệp hội, tổ chức và doanh nghiệp

- Phối hợp với Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số trong việc triển khai hoạt động nghiên cứu - phát triển, chuyển giao công nghệ, ươm tạo và tăng tốc khởi nghiệp, khai thác hạ tầng nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Tham gia mạng lưới chuyên gia, cố vấn và đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và thương mại hóa sản phẩm công nghệ.

- Phối hợp tổ chức các sự kiện kết nối đầu tư, diễn đàn công nghệ, triển lãm; thúc đẩy liên kết giữa nhà nước, nhà khoa học, doanh nghiệp và nhà đầu tư; góp phần phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế của thành phố Đồng Nai.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
 - Sở Nội vụ;
 - Sở Tài chính;
 - Chủ trì, các Phó Chánh Văn phòng UBND TP;
- Lưu: VT, TTKHCN.
MìnhTTKHCN_DEAN_TT.DMST_CDS\5b.

GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Trinh

Phụ lục 1

SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Số lượng người làm việc: 51 người.

2. Danh mục vị trí việc làm: Dự kiến có 16 vị trí, cụ thể như sau:

+ Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành: 04 vị trí, 13 người.

+ Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành gắn với công việc hoạt động chuyên môn: 05 vị trí, 31 người.

+ Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung: 4 vị trí, 04 người.

+ Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí, 03 người.

- Chi tiết vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số:

STT	Tên vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm
Tổng số (I)+(II)+(III)		51
I	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	13
1	Vị trí cấp trưởng	01
2	Vị trí cấp phó	02
3	Vị trí cấp Trưởng các Phòng thuộc Trung tâm	05
4	Vị trí cấp Phó Trưởng phòng thuộc Trung tâm	05
II	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành gắn với công việc hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp	31
1	Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	08
2	An toàn thông tin	08
3	Biên tập viên	07
4	Kỹ sư	04
5	Đổi mới sáng tạo	04
III	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung	4
1	Kế toán trưởng	01
2	Văn thư	01
3	Thủ quỹ	01
4	Hành chính - Tổng hợp	01
IV	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ	03
01	Nhân viên lái xe	01
02	Bảo vệ	01
03	Tạp vụ	01

Phụ lục 2

**DANH MỤC TÀI SẢN KÈM THEO NHÂN SỰ CỦA CÁC PHÒNG:
QUẢN TRỊ VẬN HÀNH, HẠ TẦNG VÀ AN TOÀN THÔNG TIN,
THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Phòng
01	Máy in HP Laser 1020	Cái	1	Đổi mới sáng tạo
02	Máy in Canon LBP 226dw	Cái	1	Đổi mới sáng tạo
03	Laptop HP ProBook 640 G4	Cái	1	Đổi mới sáng tạo
04	Laptop HP elitebook 830 G6	Cái	1	Đổi mới sáng tạo
05	Laptop HP 348 G7	Cái	1	Đổi mới sáng tạo
06	Laptop HP 348 G7	Cái	1	Đổi mới sáng tạo
07	Bàn làm việc nhân viên	Cái	6	Đổi mới sáng tạo
08	Máy lạnh	Cái	2	Đổi mới sáng tạo
09	Máy điều hòa Samsung; Cấu hình: 2HP, Inverter	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
10	Máy điều hòa Samsung; Cấu hình: 2HP, Inverter	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
11	Tủ hồ sơ sắt	Cái	7	Thông tin và Thống kê KH&CN
12	Bàn làm việc gỗ	Cái	9	Thông tin và Thống kê KH&CN
13	Ghế xoay da	Cái	4	Thông tin và Thống kê KH&CN
14	Ghế xoay lưới	Cái	5	Thông tin và Thống kê KH&CN
15	Máy in Canon; Model F166500, laser, A4, đen trắng	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
16	Máy in HP; Model LaserJet P1102, A4, đen trắng	Cái	2	Thông tin và Thống kê KH&CN
17	Máy scan HP; Model: ScanJet Pro 3000 s2, A4	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
18	Máy chụp hình Canon 750D; Model: DS126801 S/N: 188053000219	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
19	Máy chụp hình Canon 90D; Model: DS126571 S/N: 028031002076	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Phòng
20	Máy quay phim Sony; Model PXW-Z90V	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
21	Chân máy QZSD; Model QZSD-02	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
22	Máy tính bàn Acer Veriton, Model ES2710G, CPU: Intel Core i3-7100 3.9Ghz, RAM: 16GB, HDD: 1TB, HD Graphics 630, Windows 10 Pro; màn hình Acer V206HQL	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
23	Máy tính bàn Acer Veriton, Model ES2710G, CPU: Intel Core i3-7100 3.9Ghz, RAM: 4GB, HDD: 1TB, HD Graphics 630, Windows 10 Pro; màn hình Acer V206HQL	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
24	Máy tính bàn Acer Veriton, Model ES2710G, CPU: Intel Core i3-7100 3.9Ghz, RAM: 8GB, HDD: 1TB, HD Graphics 630, Windows 10 Pro; màn hình Acer V206HQL	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
25	Laptop Acer TravelMate; Model: P249-G2-M; CPU: Intel Core i5-7200U CPU @ 2.50GHz 2.70 GHz, RAM: 4Gb, HDD: 1TB	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
26	Laptop HP; Intel Core i5-4210U CPU @ 1.70GHz 2.40GHz, RAM: 8GB Model: RT3290-C2 S/N: CND4366Z7Z	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
27	Laptop Dell Inspiron; CPU: Intel Core i5-4210U @ 1,70 GHz, RAM 8GB Model No: 5447	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
28	Lap top HP Intel (R) core (TM) i5 10210U CPU @ 1.60GHz	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Phòng
29	Laptop Acer Core(TM) i5-7200U CPU @ 2.50GHz 2.70 GHz, Ram 12Gb, HDD: 01Tb, Model: TravelMate P249-G2-M Model No: N16Q1 SerialNo : NXVE4SV004802113B87600	Cái	1	Thông tin và Thống kê KH&CN
30	Dell Inspiron 15 3505 R5 AMD Ryzen 5 3500U (2.10 GHz) 3500U/RAM 8GB/SSD 512GB (Y1N1T5)	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
31	Máy tính HP 15s- fq5079TU – 6K799PA, Core i5 – 1235U, 2x16GB Ram 512GB SSD, Intel Graphics, 15.6”HD, 3 Cell, Wlan ac+BT, Win11 Home 64, Natural silver, 1YWTY,1Y)	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
32	Bàn làm việc 1400 x700 x750	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
33	Ghế xoay văn phòng Damon	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
34	Máy tính DELL Latitude 3520 Core i7-1165G7 32GB RAM, 500GB; S/N: BHQJGG3	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
35	Bàn làm việc 1200 x600 x750	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
36	Ghế xoay văn phòng Willy	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
37	Máy Laptop Hp Intel ® core™ i7-6500U CPU @2.50 GHz 2.60GHz, RAM: 8GB)	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
38	Bàn làm việc 1400 x700 x750	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
39	Ghế xoay văn phòng Willy	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
40	Máy tính HP probook 430G4	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
41	Bàn làm việc 1200 x600 x750	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
42	Ghế xoay văn phòng Willy	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
43	Bàn làm việc 1200 x600 x750	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Phòng
44	Ghế xoay văn phòng Damon	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
45	Máy in HP Laserjet MFP M236sdw	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
46	Tủ đựng hồ sơ 1mx2m	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
47	Máy chủ IBM X3650 M37945-D2A	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
48	Máy chủ HP ProLiant DL380p Gen 8	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
49	Tivi Sony KD 55X8000F	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
50	Ổ cứng GN WD My book Esswnrial 3.5 8TB	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
51	Thiết bị lưu trữ DiskStation DS1817	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
52	Bàn làm việc 1200 x600 x750	Cái	3	Hạ tầng và An toàn Thông tin
53	Bàn làm việc 1400 x700 x750	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
54	Ghế xoay văn phòng	Cái	3	Hạ tầng và An toàn Thông tin
55	TV Samsung UA40H5003AK	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
56	Camera HIKVISION DS-2CD2021G1	Cái	2	Hạ tầng và An toàn Thông tin
57	Camera @HUA NFW1230S1P-S5	Cái	2	Hạ tầng và An toàn Thông tin
58	Máy in HP Pro 400 M401dn	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
59	Bộ máy tính bàn	Cái	1	Hạ tầng và An toàn Thông tin
60	Máy lạnh	Cái	3	Quản trị và Vận hành
61	Quạt trần	Cái	6	Quản trị và Vận hành
62	Máy in HP Model: LaserJet P1102, Serial No: VNF4K16823 Product No: CE651A	Cái	1	Quản trị và Vận hành
63	Máy in Laser Canon LBP 226DW	Cái	1	Quản trị và Vận hành
64	Bàn làm việc	Cái	6	Quản trị và Vận hành

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Phòng
65	Ghế làm việc	Cái	6	Quản trị và Vận hành
66	Cây nước nóng lạnh	Cái	1	Quản trị và Vận hành
67	HP ProBook 450 G2; Laptop Hp Intel(R) Core(TM) i7-5500U CPU @ 2.40GHz 2.40 GHz, Ram: 8Gb, HDD 500Gb	Cái	1	Quản trị và Vận hành
68	Chuột có dây	Cái	1	Quản trị và Vận hành
69	Máy in HP; Model: LaserJet P1102 Serial No: VNC4W87456, Product No: CE651A	Cái	1	Quản trị và Vận hành
70	Ghế làm việc	Cái	1	Quản trị và Vận hành
71	Bàn làm việc	Cái	1	Quản trị và Vận hành
72	Ổ cứng WD 01Tb	Cái	1	Quản trị và Vận hành
73	Laptop ASUS P1440FA (kèm dây sạc - không chuột) Intel(R) Core(TM) i5-10210U CPU @ 1.6GHz, Ram: 8GB, SSD 256GB Số Serial SN: L5NXCVC03B97119H	Cái	1	Quản trị và Vận hành
74	Bàn làm việc 1200 x600 x750	Cái	1	Quản trị và Vận hành
75	Ghế xoay	Cái	1	Quản trị và Vận hành
76	Chuột có dây	Cái	1	Quản trị và Vận hành
77	Bàn làm việc 1200 x600 x750	Cái	1	Quản trị và Vận hành
78	Ghế xoay màu xanh	Cái	1	Quản trị và Vận hành
79	Bàn làm việc 1200 x 600 x 750	Cái	1	Quản trị và Vận hành
80	Ghế xoay văn phòng Damon	Cái	1	Quản trị và Vận hành
81	PC Dell Inspiron Intel(R) Core(TM) i5-6400 CPU @ 2.70GHz 2.71 GHz	Cái	1	Quản trị và Vận hành
82	Màn hình Dell U2422H	Cái	1	Quản trị và Vận hành
83	Bàn làm việc	Cái	1	Quản trị và Vận hành
84	Ghế xoay	Cái	1	Quản trị và Vận hành

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Phòng
85	Chuột + bàn phím có dây	Cái	1	Quản trị và Vận hành
86	Bàn làm việc	Cái	1	Quản trị và Vận hành
87	Ghế Làm việc	Cái	1	Quản trị và Vận hành
88	Máy bộ: Model: HP ProDesk 400 G7, CPU: Intel Core i5-10400 (2.90 GHz), RAM: 8 GB, Ổ cứng lưu trữ: HDD 500 GB, Ổ đĩa quang: CD-ROM, Màn hình Kích thước: HP 18.5 inch	Cái	1	Quản trị và Vận hành
89	Chuột không dây	Cái	1	Quản trị và Vận hành
90	Bàn phím	Cái	1	Quản trị và Vận hành
91	Bàn làm việc (chất liệu gỗ, kích thước: 1200 x 600 x 750)	Cái	1	Quản trị và Vận hành
92	ghế ngồi nhân viên (xoay, lưng ghế cao, lưới màu đen)	Cái	1	Quản trị và Vận hành
93	Laptop DELL core i5-4GDDR4-2133, 1000GB; S/N: 8DQZZD2	Cái	1	Quản trị và Vận hành
94	Bàn làm việc (chất liệu gỗ, kích thước: 1200 x 600 x 750)	Cái	1	Quản trị và Vận hành
95	Ghế xoay văn phòng Damon	Cái	1	Quản trị và Vận hành
96	Màn hình Samsung E1720	Cái	1	Quản trị và Vận hành
97	Laptop Asus Deil vostro 15 i5 ram 4GB, hdd 1000gb	Cái	1	Quản trị và Vận hành
98	Bàn + Ghế làm việc 1200 x 600x 750	Cái	1	Quản trị và Vận hành
99	Bàn + Ghế làm việc 1200 x 600x 750	Cái	1	Quản trị và Vận hành
100	Bàn + Ghế làm việc 1200 x 600x 750	Cái	1	Quản trị và Vận hành
101	Bàn làm việc 1200 x 600x 750	Cái	1	Quản trị và Vận hành
102	Ghế văn phòng	Cái	1	Quản trị và Vận hành

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Phòng
103	Máy tính xách tay HP Probook 440 G9, core I7-1255U, 2x16GB RAM/512GB SSD/ INTEL GRAPHICS/ 14INCH FHD/WEBCAM/3 CELL/ WLAN AX+BT/ FINGERPRINT/ FREEDOS/ SILVER_(753YPA)-01Y)	Cái	1	Quản trị và Vận hành